



# THẾ GIỚI ĐƠN CỰC HAY ĐA CỰC?

TRẦN BÁ KHOA

*Một trong những vấn đề thời sự nổi bật, thu hút sự quan tâm của dư luận quốc tế hiện nay là trật tự thế giới mới đơn cực hay đa cực? Sự tan rã của Liên Xô và chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu đã phá vỡ trật tự thế giới hai cực, kéo theo những sự đảo lộn sâu rộng trên nhiều phương diện của thế giới.*

## Sau chiến tranh lạnh, thế giới "đơn cực"

### • Trật tự thế giới

Trật tự thế giới được xem như tiêu chí cơ bản định đoạt thực trạng các mối quan hệ quốc tế hiện có hoặc sẽ có của thế giới. Trật tự này được xác lập bằng các hiệp ước, hiệp định và luật pháp quốc tế điều chỉnh các mối quan hệ quốc tế. Sự xác lập đó có thể thông qua con đường bạo lực hoặc không bạo lực, sử dụng sức mạnh quân sự hoặc thỏa hiệp ngoại giao. Vì vậy, trật tự thế giới thường phản ánh thế so sánh lực lượng giữa các quốc gia dân tộc, giữa các thế lực chính trị, xã hội, kinh tế, quân sự to lớn có ảnh hưởng đến cộng đồng quốc tế.

Quan niệm về trật tự thế giới chỉ mang tính tương đối. Vì rằng trật tự thế giới là cái vừa định hình vừa khó định hình; vừa cụ thể vừa trừu tượng; vừa tương đối ổn định vừa không ổn định với hàm nghĩa linh hoạt. Trong năm thế kỷ qua, lịch sử thế giới đã diễn ra sáu thời kỳ trật tự đa cực và chỉ một lần là hai cực <sup>(1)</sup>. Thời kỳ trật tự hai cực do Liên Xô và Mỹ đứng đầu mỗi cực. Nhưng ngay từ những năm 60, 70 thế kỷ XX cũng đã có đánh giá thế giới đang

chuyển sang đa cực, khi xuất hiện 2 trung tâm kinh tế mới là Tây Âu, Nhật Bản và việc Trung Quốc công khai tách khỏi phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu. Có thể nói, vào thời gian đó đã xuất hiện hình thái chiến lược "hai siêu cường và nhiều cường quốc" cùng với trên một trăm nước mới thoát khỏi chế độ thuộc địa thực dân hợp thành phong trào Thế giới thứ ba trên vũ đài quốc tế.

*Mỹ ở đỉnh cao quyền lực thực hiện chiến lược đơn cực*

Sau khi Liên Xô tan rã, Mỹ là siêu cường duy nhất còn lại, đưa ra chiến lược toàn cầu mới, mưu toan thôn tằm toàn bộ thế giới vào "kỷ nguyên hòa bình Mỹ", biến thế kỷ XXI là "Thế kỷ Mỹ". Mưu đồ này được thể hiện trong bài báo "Thời điểm đơn cực" của Nhà báo Mỹ C. Crao-tham-mơ trên tờ *Các vấn đề đối ngoại* số 1/1991 và được nhấn mạnh như sau: "Thế giới sau chiến tranh lạnh không phải là đa cực mà là đơn cực. Mỹ là siêu cường duy nhất có sức mạnh quân sự, chính trị, kinh tế không ai có

(1) Xem: *A multipolar Peace. Great Power Politics in the twenty first century*, New York, 1994, P 69

thế thách thức và là tay chơi quyết định trong bất cứ cuộc xung đột nào ở bất cứ nơi nào trên thế giới mà Mỹ dính líu vào" (2). Như vậy, về mặt lý luận cũng như thực tiễn, khái niệm và chiến lược đơn cực mang ý nghĩa tuyệt đối, không phù hợp với hình thái chiến lược mới và không được dư luận quốc tế đồng tình, đi vào ngõ cụt. Vì thế, một quan niệm mới xuất hiện mang tên "Thế giới một siêu cường nhiều cường quốc". Song, thực chất không có gì khác so với khái niệm thế giới đơn cực với hàm nghĩa tương đối.

Với chiến lược "Vượt trên ngăn chặn", "Vượt lên hòa bình", Tổng thống G. Bu-sơ (cha) ngày 11-9-1990 tuyên bố "thiết lập trật tự thế giới mới", phát động chiến tranh vùng Vịnh lần thứ nhất (1991) và đưa lực lượng tới đóng quân lâu dài ở Trung Đông. Không bằng lòng với chiến lược "Dính líu và mở rộng" của chính quyền B. Clin-تون, bị xem là "ủy mị" "giữ nguyên trạng". Chính quyền G. Bu-sơ (con) đưa ra chiến lược toàn cầu mới với 3 nội dung cốt lõi: mở rộng quyền đơn phương đánh đòn phủ đầu thành học thuyết chiến tranh phòng ngừa mới; dân chủ hóa các nước Hồi giáo Trung Đông và thay đổi chế độ chính trị ở các nước mà Mỹ liệt vào "Trục ác quỷ" dấn chống lại Mỹ; thực hành ngoại giao đơn phương, giảm bớt sự tùy thuộc của Mỹ vào các liên minh truyền thống và các tổ chức quốc tế kể cả Liên hợp quốc. Những yếu tố này được thể chế hóa trong chiến lược an ninh quốc gia Mỹ năm 2002. Dựa chủ yếu vào thế lực "bảo thủ mới" trong Đảng Cộng hòa, Tổng thống G. Bu-sơ (con) ngang nhiên tuyên bố với thế giới rằng các nước không thể giữ thái độ mập mờ, mà phải lựa chọn hoặc Mỹ hoặc các thế lực chủ nghĩa khủng bố. Sau chiến tranh chống lực lượng Ta-li-ban ở Áp-ga-ni-xtan, bất chấp sự phản đối của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và nhiều nước đồng minh (Pháp, Đức...), Mỹ đã phát động chiến tranh ô ạt, chớp nhoáng xâm lược I-rắc (3-2003). Tuy lật đổ được Tổng thống X. Hu-xê-in và mặc dù duy trì liên tục

một đội quân chiếm đóng lớn trang bị vũ khí công nghệ cao tối tân nhất nhưng Mỹ vẫn bị sa lầy, lính Mỹ bị chết và thương vong nhiều, chi phí tốn kém hơn bất cứ cuộc chiến tranh cục bộ nào của Mỹ trước đây.

Như vậy, từ năm 1991 tới khi xâm lược I-rắc (3-2003), trước các đối thủ tiềm tàng như Nga bị suy yếu nghiêm trọng, Trung Quốc mới bắt đầu trỗi dậy, Ấn Độ chưa ra khỏi thời kỳ kinh tế trì trệ, Nhật Bản lâm vào suy thoái kéo dài, Liên minh châu Âu bị chia rẽ, Mỹ là đế quốc toàn cầu có sức mạnh áp đảo so với bất cứ đối thủ cạnh tranh nào khác, đã ngang nhiên tìm cách thao túng tình hình quốc tế, tìm cách thọc sâu vào không gian hậu Xô-viết, mưu toan thực hiện chiến lược đơn cực, đơn phương bá chủ thế giới.

### Thế giới đơn cực đang dịch chuyển sang đa cực

#### Vị thế siêu cường của Mỹ giảm sút

Mấy năm gần đây, dư luận quốc tế, kể cả Báo cáo "Kế hoạch đến năm 2020" (Project 2020) của Hội đồng Tình báo quốc gia Mỹ (công bố ngày 6-1-2005), đều có đánh giá tương đối thống nhất như "Chủ nghĩa khu vực mới: dịch chuyển tới đa cực", "Một siêu cường kém siêu cường hơn", "Siêu cường duy nhất đang tụt dốc, thế giới đa cực đang lên", "Quyền lực của Mỹ đang xói mòn"... Sự suy yếu vị thế siêu cường của Mỹ thể hiện trên nhiều mặt. Về quân sự, với một lực lượng hùng hậu chiếm đóng I-rắc, lực lượng Mỹ bị căng kéo dàn trải, tạo ra mối nghi ngờ là Mỹ khó lòng phát động một đòn đánh phủ đầu mới ở nơi khác. Qua cuộc chiến tranh I-rắc và Áp-ga-ni-xtan, lực lượng quân sự Mỹ bộc lộ nhiều hạn chế và dễ bị tổn thương. Về kinh tế thể hiện nhiều điểm yếu như: đồng đô-la Mỹ bị suy giảm, ngoại thương và ngân sách thường xuyên bị thâm hụt,

(2) Xem: *The Unipolar Moment, Foreign affairs*, số 1/1991

Mỹ từng là chủ nợ chuyển thành con nợ khổng lồ ở cả trong và ngoài nước. Về văn hóa, đạo lý, Mỹ đã bất chấp luật pháp quốc tế, thi hành chính sách ngoại giao đơn phương, không chịu ký nhiều hiệp ước quốc tế, nhất là hiệp định Ky-ô-tô về giảm khí thải độc hại gây hiệu ứng nhà kính, đàn áp dã man tù nhân ở Abu Gra-íp (I-rắc) và Guan-ta-na-mô (Cu-ba), thu hẹp dân chủ ở trong nước...

Hậu quả là chỉ số tín nhiệm của nhân dân thế giới kể cả Tây Âu đối với Mỹ ở mức thấp nhất từ trước đến nay. Ở trong nước, nhân dân Mỹ bị chia rẽ sâu sắc, ngày càng chống lại việc đưa con em họ tới I-rắc; Đảng Dân chủ đã đánh bại Đảng Cộng hòa của Tổng thống G. Bu-sơ trong cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ thứ hai (2006).

Bước sang nhiệm kỳ hai, đúng như dự báo của "Kế hoạch đến 2020", Chính quyền G. Bu-sơ đã phải điều chỉnh chính sách đối ngoại bá quyền, gạt ra khỏi bộ máy quyền lực nhiều nhân vật bảo thủ mới, tìm cách hàn gắn mâu thuẫn với châu Âu "cũ" và linh hoạt hơn trong chính sách dân chủ hóa Trung Đông và "Trục ma quỷ".

#### *Sự trỗi dậy mạnh mẽ của các cường quốc*

Đồng thời với sự suy giảm vị thế chiến lược của Mỹ, Nhật Bản và nhiều nước châu Âu là sự vươn lên mạnh mẽ của các nước mới trỗi dậy, bao gồm các nước thuộc Liên Xô - Đông Âu cũ, bốn con rồng châu Á, Trung Quốc, Ấn Độ, Bra-xin và các nước đang phát triển. Kể từ năm 2005, GDP của "thế giới" mới trỗi dậy - tính theo sức mua tương đương - chiếm trên 50% GDP toàn cầu, tức vượt GDP tính theo sức mua tương đương của các nước phát triển. Nếu tính theo tỷ giá hối đoái con số trên là 30%. Với cách tính này, GDP của "thế giới" mới trỗi dậy cũng chiếm trên một nửa sự tăng trưởng của sản lượng toàn thế giới năm 2005.

Theo hàng loạt chỉ số thống kê trong các Báo cáo viễn cảnh kinh tế thế giới (WEO) của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) những năm gần đây, trọng tâm kinh tế thế giới đang dịch chuyển từ

các nền kinh tế phát triển sang các nền kinh tế mới trỗi dậy, chủ yếu là châu Á. Hiện nay, các nước đang phát triển tiêu thụ trên một nửa năng lượng thế giới và nắm giữ trên 70% dự trữ ngoại tệ thế giới. Tỷ trọng ngoại thương của các nước này từ 20% năm 1970 tăng lên trên 43% ngoại thương thế giới. Hiện nay, tính theo sức mua tương đương, GDP của Trung Quốc vượt Nhật Bản, bằng 76% GDP của Mỹ, sẽ vượt Mỹ trong vòng mười năm tới; còn nếu tính theo tỷ giá hối đoái, Trung Quốc đã vượt Anh (2005), vượt Đức (2007), sẽ vượt Nhật Bản (2016) và Mỹ (2025 hoặc 2040). Nền kinh tế Nga hiện đứng thứ 7 sẽ lọt vào top 4 nước dẫn đầu thế giới vào năm 2020. Nền kinh tế Ấn Độ - tính theo sức mua tương đương - đứng thứ 3 thế giới vào 2006 và sẽ vẫn giữ vị trí này trong tương lai. Theo dự báo của IMF, trong vòng 5 năm tới, các nền kinh tế mới trỗi dậy sẽ tăng trưởng trung bình 6,8%/năm, trong khi các nền kinh tế phát triển chỉ tăng 2,7%/năm. Nếu 2 nhóm nước này tiếp tục tăng trưởng với nhịp điệu này thì trong vòng 20 năm tới, các nền kinh tế mới trỗi dậy sẽ chiếm hai phần ba tổng sản lượng kinh tế toàn cầu (theo sức mua tương đương) (3).

Như vậy là sự dịch chuyển sức mạnh toàn cầu, trước hết là sức mạnh kinh tế, đang trong quá trình hình thành. Một khi cán cân sức mạnh kinh tế trên thế giới thay đổi, tất yếu về lâu dài cán cân sức mạnh chính trị cũng không thể không thay đổi. Cục diện thế giới đã và đang trải qua nhiều thời điểm biến động. Mỹ không còn là siêu cường ở đỉnh cao quyền lực đóng vai thống soái trong công việc quốc tế như cách đây một thập kỷ. Thế giới đơn cực đang chuyển dịch sang đa cực. Đây là một quá trình trong đó vai trò chi phối của Mỹ giảm sút dần, vai trò của các cường quốc đang trỗi dậy cùng các nước trung bình và nhỏ năng động ngày càng lớn mạnh và trở thành chủ đạo. □

(3) A survey of the world economy: the new titans, The Economist (16-9-2006) và Project 2020